

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Quân - 19
TRẦN-DINH-PHIÊN

BẢO QUẢN
Đường Đàng-Bà, Bưởi
Giấy thép số 10
Giấy thép, TỰ DO DÂN - R

HƯƠNG CỦA NƯỚC TÀU ?

1. — Người mình ngày xưa học theo văn hóa Tàu, tự trung cũng có đến dờ, không phải toàn là hay là tốt cả; song từ biết ham văn hóa Tàu mà cố sức học theo, không đợi người Tàu dạy bảo chỉ về mà mình tự chọn lấy mà học, từ văn học chế độ, chánh trị pháp luật cho đến các nghề công xảo, cái gì tự ý cho là thích thì tự mình tự mò mà học lấy. Tên là học Tàu mà kỳ thực đã thành ra cái học riêng của mình. Bấy lâu mà nói thì từ lúc mình đã học được văn hóa Tàu về sau, trị khôn một ngày một mở mang, chánh trị trong nước cũng một ngày một tiến gần lên, sinh kế cũng có vẻ kháochương, thể lực dân tộc cũng nhớ đó mà càng thêm hành trưởng. Xem bộ lịch sử đã qua trên vài ngàn năm: đầu tiên thì Việt-thương thì, Giao-chi-quận, chẳng qua là một vùng bộ lạc con con mà gốc chặt rễ bèo, ngày dần tháng chừ, dần dần nứt cứt cái Chiêm-thành, gồm cả Chân-lạp lại đối khi đem cái nội lực đầy đủ đó mà chống ngay lại với nước Tàu to lớn kia. Người mình học Tàu có cái hiệu quả rõ ràng như vậy đã in sâu vào trong não mỗi người, nghiêm trong dân gian người nói chuyện nhau mà có ý khen ngợi cái gì thì một nói Tàu hai nói Tàu (như kiểu

Tàu, văn Tàu, đồ Tàu v. v. đều bảm cái ý khen cả). Dầu cho thời đại nay, học Tàu đã là một vật quá thời mà cái tánh di truyền và tập quán đó, chưa có cái gì thay đổi. Vì thế nên người Tàu động có việc gì thì có ảnh hưởng đến người mình ngay, đó là một cái nguyên nhân xa.

2.— Học Tàu đầu có hiệu quả về thời đại, ngày xưa như thế, song trên 50 năm lại đây, bị ngôn triêu Âu-hóa đánh đổ, gần như trước gốc đứt rễ rồi, không còn chút sinh khí nào. Xem như tâm lý của người mình về khoáng cận đại, cũng đã phần nhiều say mê theo văn hóa phương Tây cho không phải không; gia đình cái gương Nhứt-bản cùng Xiêm-la treo ngay trước mắt, người mình dầu ngu dại ngoài cổ đến đâu cũng công nhận văn hóa Tây-phương là thích hợp với thời đại cạnh tranh này hơn văn hóa Tàu ngày trước. Song có những điều làm cho người mình sinh lòng chán ngán mà trở lại ngó về trông sang người Tàu là: từ lúc học theo Tây học đến ngày nay, vật chất và hình thức bề ngoài vẫn có thay đổi, mà sinh kế trong dân gian thì mỗi ngày một thấy khuôn khổ quốc thị đã không được phân minh mà cái chịu khùng hoảng cứ mỗi ngày mỗi diễn. Đó là nói về tình hình bề ngoài. Đến nói về sự học thì vẫn có thấy hay ở một bên mà trong dân học trò (chủ người Nam) chưa lấy gì dè so với người Tàu chưa kể về phần học văn chánh trị, khoa học, triết học chịu kém người Tàu đã đành cho đến những nghề công thương nhỏ nhỏ, quyền lợi con con (như lập hội buôn cùng đi giao thông trong xứ v. v.) cũng vẫn còn thua người Hoa kiều ở trong nước ta mấy bậc. Bởi cái cơ đó nên vì phương diện chánh phủ Pháp thì lấy lẽ rằng trình độ người Nam kém người Tàu xa nên chưa chịu giầy những điều hay đều tốt to lớn kia, mà chỉ về mặt đối đến cận gần cho làm thế mà thôi; còn về phương diện nhân dân thì phần nhiều đều nghĩ rằng người Pháp không có thực lòng giầy cho mình khôn, mình phải tự lo học lấy, mà muốn học thì phải mượn đường gián tiếp của người Tàu (tức là ông thầy cũ ta mấy ngàn

NGU-SON

Lập tức Paul Habert được thả.
 Ai bảo quan tòa là không làm ?
 Đáng ghê, cho cái làm ! Một
 cái làm mà làm cho người ta
 phải hơn hai mươi năm là chết
 là sống. Thế cũng còn may vì nếu
 không xét lại thì cái đời của
 Paul Habert sẽ theo cái làm của
 quan tòa mà vất bỏ.

Giang-bq

Ngày 11 Juillet 1929, Trương B. lệnh cho quân Tàu chiếm hết cả các nhà điện thoại và điện báo, bắt giữ viên Tổng lý và các yếu nhân Nga và khởi quốc cảnh Tàu. Từ nước lờ bờ, ngày 12 Juillet Nga đổi kháng lại một cách cương quyết, gọi lối - bắt đầu theo yêu cầu Tàu khởi-phục nguyên trạng trên đường Trung-Đông lại. Một mặt Nga lại khuyến-hấn ở bên này để bắt đầu đàm phán 12 chiếm

2- Nghị định-thu-này ký tại hòa
nghị-dự - bị, còn: các điều-chưa
nói rồi sẽ bàn tại hòa-nghị chính
thứ sẽ mở ở Mạc-lư-Khoa.

Nay Nam-kinh không chịu lý-chuẩn
bàn-nghị-dự thứ ấy, và không chịu
đặt lãnh-sự tại Nga. Việc lời thứ
ấy là thủ đoạn của chính-phủ Nam-
kinh đương đồ-dự - tri danh-thế,
gây việc lằng-giằng với Nga
cốt khiến-dân chúng nhìn mắt vào
Nga mà dè Tuồng yên-được một
bời. Theo thiên kiến của kỳ giả
thì giao - thiệp Trung-Nga có
quyết - liệt đến mấy, ư-tha cũng
diễn ra một lối tiểu-chiến như
trước rồi sẽ giằng-Lòa. Chớ nói đến
Trung-Nga chiến tranh thì đại việc
không có. Vân-Đinh

Tức cảnh ngày tết

Khèn-khèn kia ai sinh cái tể !
 Mừng người sống lại đọm người chết.
 Ba mươi rưng Tở trông ti tàng,
 Mừng một cháo xuân phảo đi đẹp.
 Ghè rượu bạc cò lủ trãi hoang,
 Áo quần hành kị đoan-xan nil.
 Bao nhiêu người thường gặp hủ
 nhau :
 Tể bác thế nào ? — Chả đến một !
 — Đến một thế nào bác nói nghe ?
 — Nói ra không ích thêm người chết,
 Khi vào đình ngậm cơm và trâng;
 Lắc lủ nhà kia rượu với chén !
 Vay lủa mượn tiền on cụ X,
 Nào trãi cây ruộng biểu ông T.
 Dân năm mấy ngày chỉ lo vẩy,
 Tể rồi một nợ tình mà ghé !
 Thương năm thương tể nợ nhà tể !
 — Thưa bác nhà tôi cũng một vể ?
 Ừ hử kìa người mình uống ba kị,
 Những nhà giàu sang được mấy kị,
 Mượn liếng chơi tể và mừng xuân,
 Bạc chục tiền trăm cũng chẳng kị,
 Kị ra lảm chuyện ta mớ lủa !
 Tể thánh cang thần theo lễ xưa,
 Dân bỏ mớ lộn góp tiền gạo,
 Cãi đầu gái tài không dám thừa,
 Con Hổng cháu Lê cang một giống,
 Cũng bác lợi nhau đã ngàn chữ,
 Đêm xuân trãi tục nào không ngủ,
 Ngồi đến thời dơi lảm đều hủ.
 Ngọn sống cạnh trãi lảm đều âm,
 Con dơi ngủ nào một lỉnh quợ ?
 Hai mươi lăm trãi bá con ta,
 Thở hủ trong biển trăm lủn, ai kị
 kị kị kị !
 Xích-tăng-Hửu
 (Tả tài Cao-huy-Lương)

phức tạp, hay nói không biết quyết. Chính như chúng ta ngồi nói chuyện đây. Ông, tôi với một người

— Người Pháp vẫn thiết lòng khai-hóa cho người Nam dặng ngày sau để tư-cách tự-lập. Song và đây, phát-sinh những cuộc phản-dộng Cộng-Sản; và người Nam có cái tâm-ly đặc-biệt của Đông-Phương, chỉ thích ở-chờ những hội đặng bi-mật, hạo-nghĩa. Pháp từ sao được ?
— Hội bi-mật có phải riêng chỉ người An-nam đâu ? Nhưng chính-phủ nhân thế mà nghĩ chỉ thấy người An-Nam, không phải là quá đáng sao ! Chính ở gần Paris cũng có hội bi-mật đấy chứ !

ANNAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÀ JOB

Việc trong nhà

TRUNG-KY

HUE

Việc tuần phòng
Hiện nay ở Huế việc tuần-phòng xem chừng nghiêm-nhất hơn trước, kỳ giả kẻ việc sau này, để bà con đi buôn bán làm ăn, biết mà đeo máy là bừa bộn-lần theo, (giấy căn-cước và giấy thuế-thân), để khỏi phải phiền lụy và chậm trễ đến công việc của mình.

Ngày 14 Février này, độ 8 giờ tối, kỳ giả với một ông bạn đi thăm người anh em ở trong Thành, vừa ra đến cửa Đông-Ba, thỉnh-thình thấy một ông có đeo súng lục và 5, 6 người lính tập bao vây xung quanh đường đi, rồi ông ấy lại gần hỏi kỳ giả: Các ông đi đâu? - Chúng tôi đi thăm người bạn. - Các ông ở đâu? - Ở đây. - Có làm việc gì ở đây không? - Tôi làm việc ở sở... còn ông này là Hội-dồng ở... đi chơi. - Xin mời hai ông đi lại đây. - Ông bảo chúng tôi đi đâu? - Đi lại đây. Đi mười bước thì tới nhà người anh em của chúng tôi thăm khi

này, ông đeo súng lục hỏi chủ nhà: Có phải hai ông này vào thăm ông không? - Phải. - Vậy mà tôi tưởng người xa lạ, thôi xin miễn chấp. - Không giám. - Thôi, miễn chấp nhé! miệng nói chưa bước đi, kỳ giả đứng lại hỏi chủ nhà: Mời biết là ông Đe Hộ-Thánh, rồi mình cũng liền ra về.

Phải, xét hỏi cứ xét hỏi, mà đối đãi theo phép thì chẳng ai phiền. Giá gặp các bác lính, mà nhứt là những bác không biết xét người, xét việc, lách lẹ nhiều, cứ ý mình thừa lách trên, gặp những nhíp như thế, thì một ngày người ta về nghĩ ở Hộ-Thánh một đêm, rồi sáng ngày sẽ hay, thì phiền cho người lương-thiện làm ăn lắm. Vậy quan trên nên bảo trước cái điều nên làm cũng không nên làm cho các người thừa-bánh, thì người ta mới khỏi phiền lụy.

THỪA-THIỆN

(TRUỘI)

Bước tới còn muốn lui lại, Bỏ mà cũng còn tiếc. Làng Phú-Môn từ mười năm lại đây, phú pháp, cỡ bạc, nhứt thiết

cấm tuyệt, còn về việc kỳ hôn tang tế đã cải lương được nhiều đến khá lắm.

Một đây, không biết vì có làm sao! nhơn dâm ông Cụ ông Hồ Ninh lại thấy ăn uống lên men hai ba ngày, trái heo giết bừa bãi, lại nghe có một ông giáo Hoàng (đầy một trường với ông Trơ Vủ, cháu ông Cụ) tới dâng phước cho thầy yểm gi nữa!! Bước tới mà còn muốn thụt lùi, bỏ mà còn tiếc là thế đó. Không rõ bản cải lương của làng Phú Môn này ra sao?

QUẢNG-NAM

(ĐẠI-LỘC)

Đánh chết người ta sao? Về việc này đã có bài đăng trong số báo 249, ngày 15 Janvier 1930, vì kỳ kỷ không đúng với sự thật nên xin cải lại:

Ngày 23-12-29 người thợ-mộc Nguyễn-Lý tới tiệm tôi mua chũ 2 litres rượu trắng; vì tôi đi Tourane nên người nhà không bán. Nguyễn-Lý nhân đó mà sinh ra bất bình, đã nhiều lời thóa mạ và nói ngược: rằng tôi còn thiếu tiền làm ghế chưa trả; nhưng những ghế đó tôi thuê làm đã bảy tám năm nay, hiện nay đã cũ và hư nát cả. Đến lúc 6 giờ tối, trong nhà tôi đương ăn cơm thì Nguyễn-Lý chạy vào xô mấy đứa nhỏ mà dục mấy cái ghế mà nó đã làm bảy tám năm về trước đó ra ngồi trước nhà tôi mà chửi; nhưng tôi đi vắng nên người nhà tôi cũng bỏ qua. Đến ngày 25-12-29 lúc 9 giờ sáng, Nguyễn-Lý lại tới một lần nữa để đòi số tiền "thiếu" đã nói ngược đó và cũng đánh dục mấy cái ghế đó thì tôi ra dục lại, Nguyễn-Lý liền quăng một cái ghế trúng chũn tôi bị thương (thiện có giấy quan-thầy thuốc Tourane chứng nhận). Tôi thấy Nguyễn-Lý có ý làm dữ như vậy, liền la làng xóm.

Nguyễn-Lý nghe tôi la làng thì lớn: "Nhớ trước cửa nhà" tôi đi về và cho tôi. Tôi liền đi báo cho thị xã có thị-Bat làm ăn tôi kéo lại. Đường vào đó có Quách-ngọc - Lương là người lân cận thấy sự xảy ra tôi thấy như vậy thì ra nói với thị-Bat rằng: việc gì có thể có "chợ" làm "kèo" lợi thôi như vậy thì không được. Đường vào đó có một số sáu bảy người thợ mộc khác là bè bạn với Nguyễn-Lý đã phục sẵn gần đó, xông vào đánh Quách-ngọc. Lương (anh này bị nhiều thương tích, hiện có giấy quan Docteur Tourane chứng nhận). Một điều lạ nhất, chuyện xảy ra huyện nào như vậy, là tôi am hiểu, thì từ thời và Lý-trưởng ở tại cư ngụ tại bị mất. Tôi đi mời hai ba lần cũng không tới, sau có người nhà con tôi tên là Trương-cầm-Vân và Trần-nguyên-Lộc phải đi xe điện vào trình qua Huyện Đại-lộc (thị trấn thị-Bat) ra năm trước đây xe điện cũng xe lại, sau phải đi vòng xe xuống tỉnh Quảng-Nam lên trình qua Huyện Đại-lộc mới được. Quan huyện phải ông Cầu xuống làm biên bản và khám xét Nguyễn-Lý, vẫn không thấy thương tích gì cả, sau ra Tourane "quan" Docteur khám lại một lần nữa, cũng công nhận là vô bệnh. Quả thật là nó có ý vu oan giá họa cho tôi.

Việc này tôi đương kiện Nguyễn-Lý tại Tòa Án Tourane. Tòa còn đương tra xét.

Trịnh-thoại-Nguyễn lai cáo

L. T. S. Việc vụ học làm nhảm nhảm cho người ta, không là bình thường mà gây chuyện ra được. Việc đã đến Tòa, bản báo đăng cả hai bên, để cung tài liệu cho nhà có trách nhiệm xét xử.

(TIỀN-PHƯỚC)

Cái hại bài chửi
Ngày mùng bốn tháng giêng, làng Tài-da thuộc huyện Tiên-phước, thấy trên đường, người đi rộn rịp, là bảy lữ ba, gần một cái quán rách kia, trông đánh vang trời, pháo kêu dấy dấy, kỳ giả đứng lại hỏi một cụ già. Cụ già trả lời:

— Ông Lý Cầm và ông Hương Tiếp làng tôi cải lương hương tục đấy? - Cải lương dân lại là đời thế? - Hai ông Lý Cầm và Hương Tiếp thường hay nói cải-lương-hương-tục, và thường xem nhứt trình loa. Tôi thấy thế cũng có lòng mừng. Nhưng hơn một năm nay, chỉ thấy cải lương được việc gì, mà tất năm nay lại xin hàng quân lập... bài bô. Chỉ có mấy hôm mà đã gây ra biết bao nhiêu mối tệ: nhàn dân trong làng, kẻ sẵn có tiền say sưa phá phách đánh, mà bọn nghèo khổ cũng phải vay công lãnh nợ, thậm chí tới tột của chủ, con cấp của cha, bacheliers thiếu phượng, đứng sầm chũ có tiền, để dự cuộc bài chửi liệt kỷ, rồi cực cũng rạo rạo mới chửi thôi. Chẳng những thế trái gãi cũng vì đó mà đâm ra quàng xiết mất nết. Cậu thử bước tới xem,

gái trai lá lượt, dựa về kẻ vai, xô đến xông dúi, thì giỡn chửi chửi... Kỳ giả bước tới gần nơi, thấy như lời cụ già đã nói, ngó vào trong cái quán rách, thấy mấy ông y phục chỉnh tề ngồi trong ký, mà trên sập có đồ mỹ lệ hào, mới là lạ chứ! Cải lương như thế có ngân không? mô phôi!

Khách qua đường

BẮC-KY

HANOI

Lương ngọc Tôn bị bắt
Ngày 10 Février, lúc 12 giờ 40, viên phó sở Cảnh sát Hà Thành tên là Saint Gérald đến canh ở cầu Dopmer (về tả ngạn) để xét giấy bộ hành, có bắt một chiếc xe ô tô thuê đứng lại. Người trên xe xuống và bắn vào viên cảnh binh hai phát súng sấm. Viên Cảnh binh bị trúng ở tay phải và ở bắp vế bên phải, hiện đã chở vào nhà thương Lanessan, có lẽ khỏi phải cắt chũn.

Người đi ô tô bắn rồi bắt người sếp phơ phải vịn xe chạy. Nhưng đến Gia-lâm, ở neo đường lên Hải phòng, thì người sếp phơ trốn được. Thủ phạm đi dọc sông Nhị hà bị viên binh sở Cảnh Gia-lâm đuổi theo. Lại có số Mặt thắm, số Cảnh sát Hà nội và chính phủ Bắc Ninh đi truy nã. Đến 10 giờ rưỡi, người thủ phạm bị bắt, thủ phạm bắn 2 người thường dân đuổi theo mình. Thủ phạm tên là Lương

Ngọc Tôn, người Bắc Ninh. Các người bị thương đều được thương mệ đây. Arip 11 Février Bom nổ
Ở Hà-Nội, 11-2-30, khi 20 giờ 20, hai quả bom nổ ở nhà ông chủ Mặt-Thắm. Đến 20 giờ 22, tám quả khác nổ. Nhà ông chủ 20 giờ 23, 2 quả nổ ở số Hiến-binh; 20 giờ 24 hai quả nổ ở số Cảnh-sát Trung-ương; 20 giờ 26, hai quả nổ ở số Cảnh-sát đệ nhị-phương. Không có ai bị thương, hư hại cũng không mấy.

Các người ném bom có bốn mấy phát súng sấm, có lẽ độ 4, 5 người đi xe đạp qua mấy chỗ nói trên. Tòa Thống-Sứ liền hạ lệnh cho quân-chính lo việc phòng bị. Sáng hôm sau không xảy ra việc gì. Có đem quân đội thêm đến các nhà đồn lính Pháp ở Hà-Nội. Các quan Công-Sứ Bắc-kỳ đều thông tin công Hà-Nội. Hiện tình Bắc-kỳ vẫn yên lặng. Arip ngày 11 Février

RẤT MỚI! RẤT TIỆN!

Tiệm ăn tiệm ngủ mới mở tại đường Paul-Bert gần cầu GIA-HỘI

CHEONG-SHING
tại đường Paul-Bert gần cầu GIA-HỘI

KÍNH CHÚC CÁC QUÝ KHÁCH MUATH

HIỆU THÁI-LAI (Nam-Định)

Nhân ngày Tết Nguyên-Đán Bản-Hiệu xin có mấy lời thay mặt kính chúc các Quý-khách mua thuốc lá Bản-Hiệu xa gần trong cõi Đông-Dương này, qua sang năm mới đều được mạnh khỏe, buôn bán phát tài. Thưa trình các Quý-khách được biết Bản-Hiệu qua sang năm mới, đã dọn về nhà mới ở trước cửa chợ Rồng trông sang, số nhà 111, con đường Hàng Đổng, nếu các Quý-khách gửi thư, giấy gửi nhờ, lấy mẫu hàng, hỏi giá, hay mua hàng, từ nay trở đi cứ theo như sau đây mà để Bản-Hiệu sẽ tiếp được.

M. NGUYỄN-TRUNG-KHÁC

Directeur de la Maison THAI-LAI Entrepôt de Tabac N° 5 N° 111 Rue du Calvaire à Nam-Định (TONKIN)



RƯỢU BÒ
Rượu BẠCH - BÒ - VỆ -
SINH của hiệu THAM -
THIỆN-ĐƯỜNG là một
thứ rượu rất bổ. Dân ông, dân bà, người già, người trẻ đều dùng được cả.
Mỗi chai giá 1\$50
THAM-THIỆN-ĐƯỜNG
100 B' chavanteux
HAIPHONG

TRONG NĂM CANH - NGO

Xin chúc Bà con trong Ba kỳ đều được bình yên sức khỏe luôn,

nhưng nếu có

nhức đầu, nghẹt mũi, chóng mặt, trúng gió, cúm, cảm, ho, lên sởi, đau lưng, mỏi xương, v. v. .

xin nhớ rằng ĐÀU KHUYNH-DIỆP vừa hay, vừa rẻ vừa là nội-hoan.

Lại xin nhớ rằng hiệu Viễn-Đệ Đồng-Hời mới phát-hành thêm NHUY TRÂM-HUỆ, ĐÀU BA-CỎ, NƯỚC SÔNG-HƯƠNG.

CHỈ CÂY NƠI NINH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÁ-HỘI TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR-MALOT
GIANG-HA-DỊCH:

36 13

Chương thứ tám

(Tiếp theo)

Cái can-dầm của con kia, vẫn khiến nó có hy-vọng; từ khi nó đi vào bên giới nước Pháp nó đã biết rằng nước Pháp không phải là một xã không nước, chắc không đời thì chũn nó cũng sẽ gặp một con sông, một vùng nước hay là cái giếng chó chẳng không. Và dần khi trời dần nóng, ngọn gió thổi vào như lửa hát vào mình, nhưng mà một trời đã bị mây che, và ngó về hướng Ba-ri thì thấy một đoàn mây đen phủ kín chũn trời, chắc rồi đây sẽ có một cơn giông tố, làm cho nước động lại thành ao, tha hồ mà uống.

Quả thật, có một luồng gió đã dúi làm cho đồng lúa nằm sấp, cây cối ngã xiết, trên đường thì bụi bay

mà lù, trộn lẫn với lá cây, rơm rạ; đoạn từ phía máy đèn chạy đến, nghe nó cho mấy tiếng sấm vang trời liên tiếp không ngừng.

Chưa không nổi với mấy luồng gió bụi, con Bè-rin bên nằm xuống trong một cái mương, hai tay bị mất bị mất, khi nghe mấy tiếng sấm nổ nó bên chũm giắt. Trước kia thấy trời giông tố, vì đương khát, nước nên nó chỉ tưởng đến trận mưa; bây giờ nghe mấy tiếng sấm nổ bên nó rằng trong một cơn giông tố chẳng những có mưa mà thôi, mà lại còn nước sôi như đồ sôi, còn chớp sáng, còn mưa đá, còn sét đánh nữa.

Trong khoảng đồng trống, biết ăn nấp vào đâu? Nền cái ao kia phải ướt. Thì biết làm sao cho nó ráo chũ?

Là mò trong cơn gió bụi nó ngó đáng trước có một khoảnh rừng, ở đó có một cái đường đi ngang qua khoảnh rừng ấy, tự nó nghĩ bụng rằng nếu nó đi lên được tới đầu thì

Nó có thể tới một chỗ khô ráo không? Nó rần rục đi mau, vừa đi vừa ngó lại, thấy mây đen

kéo đến lạnh lẽo vô cùng, tưởng như vì nó, còn từ bề chớp sáng lủa trời!

Ở miền sau cực lạnh khi nó đã từng gặp trời giông, nhưng mà chưa mẹ nó dầm dục phở tri; bây giờ một mình dầm dục khoảng đồng không, như cơn chim kia gặp cơn gió bão, khó lòng làm thay.

Nó không sao bước nổi, nhưng may có ngọn gió mạnh dúi bờ nó đi, làm cho nó phải chạy.

Hai cánh tay xếp lại, cái thân thì nghiêng về phía trước, nó cái đầu chũn mắt, chũn chũn nào thì nghe đường này, đường giông chạy theo chũn này, thỉnh thoảng lại gầm thét tưởng như cơn mưa rào oạt oạt nó.

Mây đầu gần đến cụm rừng, bây giờ một tiếng thét rõ ràng trước chũn cây cao mà người ta chưa ra chưa đến.

Chỉ trong vài phút nữa thì nó sẽ tới tới, li ra nó cũng được một chỗ ẩn nấp khá hơn ở trong đồng trống; miễn là cái hy-vọng đó có bao hàm một cái gì nghiêm-thực-vụ, thì nó sẽ có đủ can đảm đi đến; ngay trước chũn nó đã biết bao lần lập đi lập lại với nó rằng: Trong cơn

nguy hiểm sự may mắn chỉ riêng dành cho những người đủ can-dảm mà không sợ đến cùng.

Nghĩ như thế con Bè-kia bèn rần rần chũn cự không hề nản chí, tưởng như chũn nó hiện có mặt dui dục nó trong cơn nguy hiểm.

Một tiếng sấm vang thật lớn làm cho con Bè-kia phải đứng bộ ở giữa một chỗ chũn giông lủa sáng, bây giờ cái luồng giông kia đã chạy kịp nó rồi; thôi đành phải chấp chũn, thả bị mưa ướt còn hơn là phải sét đánh.

Một chiếc chỉ đỏ nó đã vào trong rừng rồi; bây giờ trời hóa tối đen, nó không thể trông xa đường trước được. Nhưng nhờ cái ánh chớp sáng lủa, nó thấy được một cái chũn kè đó, thôi thì cứ riết chạy vào.

Mấy có ánh chớp khác (lấp theo, làm cho nó thấy rõ ràng hơn nữa) chính là một cái chũn của bọn làm chũn dựng lên để che mưa đá nặng. Chỉ trong năm, mười bước nữa thì nó tránh khỏi chũn mưa. Bây giờ nó đã đến rồi, nó đã tới rồi, nó đã nằm nhào trên đồng cỏ sấp ngang trên mặt đất.

Nghĩ chưa lại hơi thì trong rừng rùng rùng rậm rậm, từ bề cây kèn lủa các ý mây cái cây cao xiết qua ngã lại, gây cảnh rùng rợn là lúc đặc toát.

Cái chũn kia có thể chịu nổi với cái luồng gió nọ không, hay là cũng sẽ sụp, xiết, tan-nát?

Nó đương lo nghĩ thất vía kinh hồn thì một trận mưa đá dầm dầm đổ xuống, làm cho cái chũn kia vụt ngã đi dúi.

Bây giờ nước mưa trên mái chũn chảy xuống như suối, con Bè-rin đưa tay ra hứng uống tha-hồ. Nó chỉ chờ cho trận giông kia qua khỏi là được. Cái chũn kia đã mấy phen mưa to bão lớn không sờn, thì đối với nó không có cái đến lủi nào mà quí hơn bằng nữa. Cái tư tưởng ấy bao quát một cái gì nghiêm-thực-trầm-lặng cho con nhỏ kia an lòng vững dạ. Bây giờ đầu sấm vang tá-phà, sét đánh-tang-bồng, mưa càng mưa mạnh, gió càng gió to, từ bề trời dúi một cơn, nổi rần rần chũn động, con nhỏ kia cũng đã nằm dúi ra gối đầu trên đồng cỏ

mà thái-bình an ngủ. Thế mới biết cái lợi của cái chũn của con Bè-rin là không sai: Đã gặp phải lúc cạnh tranh, chỉ những người có đủ can-dảm đến cùng thì mới thoát ra khỏi vòng nguy hiểm.

Chương thứ chín

Khi con nhỏ thức giấc, tuy không còn nghe sấm nổ, nhưng trời vẫn cá mưa. Nó chưa thể đi được, đành phải chờ vậy.

Nó cũng không lấy thế làm phiền và cũng vui lòng ở lại. Cảnh rừng vẫn vẻ, bốn phía quạnh hiu không làm cho nó sợ, mà nó lại thích mê cái chũn kia đã che chũn nó trong khi nguy hiểm. Nó đã ngủ một giấc rất ngon; nếu đêm nay mà phải ở ngủ lại đó nữa, nằm được trên một miếng đất ráo, trên đầu lại có mái che, không phải là sướng hơn ở nơi khác hay sao?

Vì nó vừa ngủ giấc, và lại mới trời bị mưa che khuất, nên nó cũng không rõ mấy giờ; nhưng cái đó cũng không cần kíp, đến khi trời tối thì sao lại không biết.

(Còn nữa)

<https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005>